***Phụ lục 11***

**KHAI BÁO, ĐIỀU TRA, THỐNG KÊ, BÁO CÁO TAI NẠN LAO ĐỘNG**

*(Kèm theo Công văn số /SNV-LĐVL&CS ngày /7/2025 của Sở Nội vụ)*

Trách nhiệm của người sử dụng lao động về khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động(theo quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 24 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP;Điều 45 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ) như sau:

**I. Thời gian, nội dung khai báo tai nạn lao động** *(Điều 45 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP)*

1. Khi biết tin xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên, người sử dụng lao động của cơ sở xảy ra tai nạn phải khai báo theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 34 Luật An toàn, vệ sinh lao động như sau:

- Khai báo bằng cách nhanh nhất (trực tiếp hoặc điện thoại, fax, công điện, thư điện tử) với Sở Nội vụ, nơi xảy ra tai nạn; trường hợp tai nạn làm chết người đồng thời báo ngay cho Công an cấp xã.

- Nội dung khai báo theo mẫu quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ *(có mẫu kèm theo).*

2. Khi biết tin xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên trong các lĩnh vực phóng xạ, thăm dò, khai thác dầu khí, các phương tiện vận tải đường sắt, đường thủy, đường bộ, đường hàng không và các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 34 Luật An toàn, vệ sinh lao động, ngoài việc thực hiện khai báo theo quy định của luật chuyên ngành, người sử dụng lao động của cơ sở để xảy ra tai nạn phải khai báo như sau:

- Khai báo bằng cách nhanh nhất (trực tiếp hoặc điện thoại, fax, công điện, thư điện tử) với Sở Nội vụ, nơi xảy ra tai nạn và với Bộ quản lý ngành lĩnh vực đó theo thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016, trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác; trường hợp tai nạn làm chết người thì phải đồng thời báo ngay cho Công an cấp xã;

- Nội dung khai báo được thực hiện theo mẫu quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ *(có mẫu kèm theo).*

**II. Thành lập Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở** *(Điều 11 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

1. Khi biết tin xảy ra tai nạn lao động nhẹ hoặc tai nạn lao động làm bị thương nặng 01 người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của người sử dụng lao động quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động, người sử dụng lao động phải thành lập ngay Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

2. Đối với các vụ tai nạn lao động xảy ra tại nơi thuộc thẩm quyền quản lý của người sử dụng lao động, nhưng nạn nhân là người lao động thuộc quyền quản lý của người sử dụng lao động khác, thì người sử dụng lao động tại nơi xảy ra tai nạn có trách nhiệm thành lập Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở, đồng thời mời đại diện người sử dụng lao động của nạn nhân tham gia Đoàn Điều tra.

**III. Nhiệm vụ của thành viên Đoàn Điều tra tai nạn lao động** *(Điều 12 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

1. Trưởng Đoàn Điều tra tai nạn lao động có nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định tiến hành việc Điều tra ngay, kể cả trường hợp vắng một trong các thành viên Đoàn Điều tra;

- Phân công cụ thể nhiệm vụ đối với từng thành viên trong Đoàn Điều tra;

- Tổ chức thảo luận về kết quả Điều tra vụ tai nạn lao động; quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với kết quả Điều tra tai nạn lao động;

- Tổ chức, chủ trì cuộc họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động.

2. Các thành viên Đoàn Điều tra tai nạn lao động có nhiệm vụ sau đây:

- Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng đoàn phân công và tham gia vào hoạt động chung của Đoàn Điều tra;

- Có quyền nêu và bảo lưu ý kiến; trường hợp không thống nhất với quyết định của Trưởng đoàn Điều tra tai nạn lao động thì báo cáo lãnh đạo cơ quan cử tham gia Đoàn Điều tra;

- Không được tiết lộ thông tin, tài liệu trong quá trình Điều tra khi chưa công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động.

**IV. Quy trình, thủ tục Điều tra tai nạn lao động của Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở** *(Điều 13 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở Điều tra theo quy trình, thủ tục sau đây:

1. Thu thập dấu vết, chứng cứ, tài liệu có liên quan đến vụ tai nạn lao động.

2. Lấy lời khai của nạn nhân, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ tai nạn lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

3. Đề nghị giám định kỹ thuật, giám định pháp y (nếu xét thấy cần thiết).

4. Phân tích kết luận về: diễn biến, nguyên nhân gây ra tai nạn lao động; kết luận về vụ tai nạn lao động; mức độ vi phạm và đề nghị hình thức xử lý đối với người có lỗi trong vụ tai nạn lao động; các biện pháp khắc phục và phòng ngừa tai nạn lao động tương tự hoặc tái diễn.

5. Lập Biên bản Điều tra tai nạn lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

6. Tổ chức cuộc họp và lập Biên bản cuộc họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động theo mẫu quy định tại Phụ lục XI kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

7. Thành phần cuộc họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động bao gồm:

- Trưởng đoàn Điều tra tai nạn lao động;

- Người sử dụng lao động hoặc người được người sử dụng lao động ủy quyền bằng văn bản;

- Thành viên Đoàn Điều tra tai nạn lao động;

- Người bị nạn hoặc đại diện thân nhân người bị nạn, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ tai nạn;

- Đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc Ban chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ở nơi chưa thành lập Công đoàn cơ sở.

8. Thành viên dự họp có ý kiến không nhất trí với nội dung Biên bản Điều tra tai nạn lao động thì được ghi ý kiến và ký tên vào Biên bản cuộc họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động.

9. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động, Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở gửi Biên bản Điều tra tai nạn lao động, Biên bản cuộc họp công bố Biên bản Điều tra tai nạn lao động tới người bị tai nạn lao động hoặc thân nhân người bị nạn; Sở Nội vụ, nơi người sử dụng lao động có người bị nạn đặt trụ sở chính; Sở Nội vụ, nơi xảy ra tai nạn lao động.

V. **Hồ sơ vụ tai nạn lao động** *(Điều 16 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm lập Hồ sơ vụ tai nạn lao động. Hồ sơ bao gồm bản chính hoặc bản sao các tài liệu sau đây:

a) Biên bản khám nghiệm hiện trường (nếu có);

b) Sơ đồ hiện trường;

c) Ảnh hiện trường, ảnh nạn nhân;

d) Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc khám nghiệm thương tích, trừ trường hợp mất tích theo tuyên bố của Tòa án;

đ) Biên bản giám định kỹ thuật, giám định pháp y, kết luận giám định tư pháp (nếu có);

e) Biên bản lấy lời khai của nạn nhân, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ tai nạn lao động;

g) Biên bản Điều tra tai nạn lao động;

h) Biên bản cuộc họp công bố biên bản Điều tra tai nạn lao động;

i) Giấy chứng thương của cơ sở y tế được Điều trị (nếu có);

k) Giấy ra viện của cơ sở y tế được Điều trị (nếu có).

2. Trong một vụ tai nạn lao động, nếu có nhiều người bị tai nạn lao động thì mỗi người bị tai nạn lao động được lập một bộ hồ sơ riêng.

3. Lưu trữ hồ sơ tai nạn lao động: người sử dụng lao động lưu trữ hồ sơ tai nạn lao động theo quy định tại Khoản 8 Điều 18 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP.

**VI. Điều tra lại tai nạn lao động khi có khiếu nại, tố cáo** *(Điều 17 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

1. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày công bố biên bản Điều tra tai nạn lao động, nếu có khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật thì việc Điều tra lại tai nạn lao động thực hiện như sau:

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, cơ quan thành lập Đoàn Điều tra tai nạn lao động có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền được quy định tại [Luật Khiếu nại](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thu-tuc-To-tung/Luat-khieu-nai-2011-132446.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), [Luật Tố cáo](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thu-tuc-To-tung/Luat-to-cao-2011-132448.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank);

b) Trường hợp người khiếu nại, tố cáo không nhất trí với ý kiến trả lời của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giải quyết nêu tại Điểm a, Khoản này mà vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo thì cơ quan có thẩm quyền Điều tra theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động thành lập Đoàn Điều tra tai nạn lao động để tiến hành Điều tra lại tai nạn lao động, đồng thời thông báo bằng văn bản kết quả Điều tra lại cho người khiếu nại hoặc tố cáo biết; trường hợp không tiến hành Điều tra lại thì phải nêu rõ lý do;

c) Cơ sở để xảy ra tai nạn và Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu, đồ vật, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn lao động cho Đoàn Điều tra lại tai nạn lao động cấp tỉnh;

d) Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu, đồ vật, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn lao động cho Đoàn Điều tra lại tai nạn lao động cấp trung ương;

đ) Kết luận của Đoàn Điều tra lại tai nạn lao động cấp trung ương là kết luận cuối cùng.

2. Biên bản Điều tra tai nạn lao động trước sẽ hết hiệu lực pháp lý khi biên bản Điều tra lại được công bố.

**V. Trách nhiệm của người sử dụng lao động của cơ sở xảy ra tai nạn lao động** *(Điều 18 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

1. Kịp thời tổ chức sơ cứu, cấp cứu người bị nạn.

2. Khai báo tai nạn lao động theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

3. Giữ nguyên hiện trường vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng theo nguyên tắc sau đây:

- Trường hợp phải cấp cứu người bị nạn, ngăn chặn những rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra cho người khác mà làm xáo trộn hiện trường thì người sử dụng lao động của cơ sở xảy ra tai nạn lao động phải có trách nhiệm vẽ lại sơ đồ hiện trường, lập biên bản, chụp ảnh, quay phim hiện trường (nếu có thể);

- Chỉ được xóa bỏ hiện trường và mai táng tử thi (nếu có) sau khi đã hoàn thành các bước Điều tra theo quy định của Nghị định này và được sự đồng ý bằng văn bản của Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh hoặc cơ quan công an.

4. Cung cấp ngay tài liệu, đồ vật, phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn theo yêu cầu của Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp trên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những tài liệu, đồ vật, phương tiện đó.

5. Tạo Điều kiện cho người lao động liên quan đến vụ tai nạn cung cấp thông tin cho Đoàn Điều tra tai nạn lao động khi được yêu cầu.

6. Thành lập Đoàn Điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để Điều tra các vụ tai nạn lao động thuộc thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

7. Thông báo đầy đủ thông tin liên quan về tai nạn lao động tới tất cả người lao động thuộc cơ sở của mình.

8. Hoàn chỉnh hồ sơ và lưu trữ hồ sơ tai nạn lao động cho người lao động trong thời gian như sau:

- 15 năm đối với vụ tai nạn lao động chết người;

- Đến khi người bị tai nạn lao động nghỉ hưu đối với vụ tai nạn lao động khác.

9. Thanh toán các khoản chi phí phục vụ cho việc Điều tra tai nạn lao động kể cả việc Điều tra lại tai nạn lao động theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016, trừ trường hợp tai nạn lao động được Điều tra lại theo yêu cầu của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

10. Thực hiện các biện pháp khắc phục và giải quyết hậu quả do tai nạn lao động gây ra; tổ chức rút kinh nghiệm; thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị ghi trong biên bản Điều tra tai nạn lao động; xử lý theo thẩm quyền những người có lỗi để xảy ra tai nạn lao động.

**VI. Báo cáo tình hình tai nạn lao động** *(Điều 24 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)*

Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 05/7 và báo cáo năm trước ngày 10/01 năm sau theo mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN(NẾU CÓ)**CƠ SỞ XẢY RA TAI NẠN LAO ĐỘNG-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Địa chỉ: …………………………….Điện thoại/Fax: ……………………Email: ……………………………… | *……, ngày …. tháng …. năm……..* |

**KHAI BÁO TAI NẠN LAO ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Sở Nội vụ- Công an xã …… |

**1. Thông tin về vụ tai nạn:**

- Thời gian xảy ra tai nạn: … giờ ... phút.. ngày ... tháng ... năm …;

- Nơi xảy ra tai nạn: …………………………………………………………………………….

- Tóm tắt diễn biến/ hậu quả vụ tai nạn: ………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………...

**2. Thông tin về các nạn nhân:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên nạn nhân** | **Năm sinh** | **Giới tính** | **Nghề nghiệp** | **Tình trạng tai nạn(chết/bị thương nặng/nhẹ)** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 | …. |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI KHAI BÁO***(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)* |